

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày 12-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Văn Thăm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Duy Hưng
2. Bà Lê Thị Bổng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Nhân – Kiểm sát viên.

Ngày 12/7/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2022/TLST- HS, ngày 16/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST- HS, ngày 29/6/2022 đối với bị cáo:

Cầm Hữu D (tên gọi khác: không), sinh ngày 10/4/1981 tại huyện Phù Yên; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: không; Con ông Cầm Văn T và bà Cầm Thị L; có vợ là Lý Thị D (đã ly hôn) và có hai con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 04/HS-ST ngày 10/02/2004 bị TAND huyện Phù Yên xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2022 cho đến ngày xét xử; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đinh Anh T, sinh năm 2003. Địa chỉ: bản B, xã HT, huyện Phù Yên. Vắng mặt.

2. Anh Đinh Văn Th, sinh năm 2002. Địa chỉ: bản C, xã HT, huyện Phù Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/3/2022, Cầm Hữu D ký hợp đồng với tổng đại lý xổ số kiến thiết tỉnh Sơn La để bán vé số tại địa điểm: tiểu khu X thị trấn Phù Yên, tỉnh Sơn La. Hồi 16h00 phút, ngày 25/4/2022, Cầm Hữu D lợi dụng việc bán xổ số kiến thiết tỉnh Sơn La để bán số lô, số đề trái phép cho khách qua đường được số tiền 180.000 đồng.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Cầm Hữu D bán cho Đinh Anh T các số đề 77, 55 mỗi số 20.000 đồng, số đề 66 với 10.000 đồng và các số lô 23, 32 mỗi số 30 điểm, số lô 33 với 20 điểm; tổng số tiền T thanh toán cho D là 1.850.000 đồng. Cầm Hữu D bán cho Đinh Văn Th các số đề 86, 18 mỗi số 50.000 đồng và các số lô 86, 18, 81 mỗi số 50 điểm; tổng số tiền Th thanh toán cho D là 3.475.000 đồng. Khi D đang nhận tiền và đưa cặp đề cho T, Th thì bị tổ công tác Công an huyện Phù Yên làm phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 5.505.000 đồng; 01 tờ bảng kê dự thưởng xổ số lô tô ghi các số tự nhiên là bảng đề; 02 tờ vé xổ số lô tô loại vé 5.000 đồng màu xanh, 02 tờ vé xổ số lô tô loại vé 10.000 đồng màu đỏ là cặp đề; 01 chiếc bút bi; 01 bàn; 02 ghế nhựa.

Quá trình khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Cầm Hữu D, thu giữ được: 02 mảnh giấy ghi các số lô, đề D bán được cho khách vào ngày 24/4/2022.

Quá trình điều tra, bị cáo Cầm Hữu D khai nhận: Ngày 24/4/2022, D bán số lô, số đề cho khách qua đường không biết tên được số tiền 1.005.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ ngày 25/4/2022, D bán số lô, số đề cho khách qua đường không biết tên, địa chỉ, sau đó đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì bán số lô, số đề cho T và Th được tổng số tiền là 5.505.000 đồng.

Hình thức thức đánh lô, đề và trả thưởng được quy định: Người chơi mua các số lô từ 00 đến 99 kèm theo số điểm mua, mỗi điểm lô có giá 22.500 đồng, số đề hai số từ 00 đến 99 hoặc ba số kèm theo số tiền ghi đề người chơi đặt cược với chủ ghi đề trước thời gian 18 giờ 30 phút trong ngày (thời gian mở thưởng). Nếu 02 số lô của người chơi ghi trùng với 02 số cuối của 27 giải xổ số kiến thiết miền Bắc thì mỗi điểm lô được hưởng 80.000 đồng, nếu không trùng thì người chơi mất số tiền đã ghi. Nếu 02 số đề của người chơi ghi trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì mỗi 1.000 đồng người chơi được hưởng 70.000 đồng, nếu không trùng thì người chơi mất số tiền đã ghi.

Ngày 26/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Phù Yên ra quyết định trưng cầu giám định gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định số tiền 5.505.000 đồng. Tại kết luận giám định số 763/KL-KTHS ngày 04/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: toàn bộ số tiền gửi giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT - VKS, ngày 16/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố Cầm Hữu D về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cầm Hữu D phạm tội đánh bạc và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 32; Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ được trừ ngày bị tạm giữ, tạm giam theo quy định.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo, trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về tội phạm khác.

Giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Vật chứng vụ án: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ số tiền 5.505.000 đồng do phạm tội mà có.

Tịch thu tiêu hủy 01 bảng đề, 04 cặp đề, 02 mảnh giấy ghi các số tự nhiên, 01 chiếc bút bi (đều đựng trong 04 phong bì niêm phong lại), 01 bàn nhựa màu xanh cao 46cm, mặt bàn có kích thước 45cm x 66cm và 01 chiếc ghế nhựa màu xanh cao 62cm, kích thước mặt ghế 30cm x 36cm, đã qua sử dụng.

Truy thu số tiền 1.005.000 đồng là tiền bị cáo bán được số lô, số đề ngày 24/4/2022 do bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, không có ý kiến tranh luận gì với kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17h20 phút, biên bản thu giữ niêm phong vật

chứng lập hồi 18giờ 00 phút; biên bản khám xét nơi ở hồi 18h30 phút cùng ngày 25/4/2022 và biên bản mở niêm phong vật chứng hồi 08h 00 phút ngày 26/4/2022 của Công an huyện Phù Yên; Kết luận giám định số: 763/KL-KTHS ngày 04/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La; các bản khai, biên bản hỏi cung, bản tường trình của bị cáo và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Cẩm Hữu D đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức được thua bằng tiền (bán số lô, số đề) với tổng số tiền là 5.505.000đ (Năm triệu năm trăm linh năm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tiền từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được việc đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, tuy nhiên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội tại địa phương.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án đã được xóa án tích. Hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có đơn xin bảo lãnh của gia đình nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, để bị cáo có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Đối với thời gian tạm giữ, tạm giam bị cáo từ ngày 25/4/2022 đến ngày 12/7/2022 (79 ngày), theo quy định một ngày tạm giữ, tạm giam bằng ba ngày cải tạo không giam giữ, sẽ được khấu trừ sau khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy cần thiết phải trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

[6] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nuôi bố mẹ già, bản thân không có tài sản gì có giá trị do đó không dùng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng:

Đối với số tiền 5.505.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 04 cặp đề, 02 mảnh giấy, bàn ghế nhựa, bút bi là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.005.000đ (*Một triệu, không trăm linh năm nghìn đồng*) bị cáo bán được số lô, số đề cho khách vào ngày 24/4/2022, quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xác định bị cáo đã chi tiêu cá nhân, bị cáo không biết họ tên và địa chỉ người chơi nên không tiến hành thu giữ được. Do đó, cần truy thu số tiền trên đối với bị cáo để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với các đối tượng Đinh Văn Th và Đinh Anh T. Chưa có tiền án, tiền sự, số tiền dùng để đánh bạc thấp hơn mức tối thiểu truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, hành vi của các đối tượng là vi phạm hành chính. Ghi nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên bằng hình thức phạt tiền là đúng quy định của pháp luật. Do đó không đề cập đến việc giải quyết.

[9] Đối với việc bị cáo khai vào ngày 24/4/2022 bị cáo đã bán số lô, số đề cho khách được số tiền 1.005.000đ (*Một triệu, không trăm linh năm nghìn đồng*). Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xác định, bị cáo không biết họ tên và địa chỉ của những người mua số lô số đề trên, ngoài lời khai của bị cáo, thì không còn ai biết và chứng kiến việc bị cáo bán số lô, số đề trái phép trong ngày 24/4/2022. Do đó không đủ căn cứ để quy kết trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; khoản 1, 2 Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Chăm Hữu D, phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Chăm Hữu D 24 (*hai mươi bốn*) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 237 ngày (*07 tháng 27 ngày*), còn phải thi hành tiếp 16 (*mười sáu*) tháng 03 (*ba*) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành bản án và bản sao bản án của Tòa án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Trả tự do cho bị cáo Chăm Hữu D ngay tại phiên tòa, nếu không bị tạm giam về tội phạm khác.

Giao bị cáo Chăm Hữu D cho UBND thị trấn Phù Yên để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn Phù Yên trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 5.505.000đ (*Năm triệu năm trăm linh năm nghìn đồng*) do bị cáo phạm tội mà có.

- Truy thu số tiền 1.005.000đ (*Một triệu không trăm linh năm nghìn đồng*) đối với bị cáo Chăm Hữu D, để nộp ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bảng đề, 04 cặp đề, 02 mảnh giấy, 01 chiếc bút bi được đựng trong các phong bì niêm phong của Công an huyện Phù Yên, ghi chữ ‘*vật chứng vụ đánh bạc ngày 25/4/2022*’; 01 bàn nhựa màu xanh cao 46cm, mặt bàn có kích thước 45cm x 66cm và 02 chiếc ghế nhựa màu xanh cao 62cm, kích thước mặt ghế 30cm x 36cm, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 36/BB – GNVC, ngày 21/6/2022 giữa Chi cục THADS huyện Phù Yên và Công an huyện Phù Yên).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo bị Cầm Hữu D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/7/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ CA H. Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ (nếu có);
- UBND thị trấn P;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cầm Văn Thăm